BẢN TIN Xứ Bưởi

Chủ Nhiệm:
Dương Minh Chấn
Với Sự Cộng Tác Của:
Lữ Công Tâm – Nguyễn Hữu Hạnh – Võ Thị Ngọc Dung – Mai Trọng Ngãi - Đỗ Hữu Phương – Kiều Oanh Trịnh - Nguyễn Minh Châu – Người Biên Hòa – Châu Chương Thành - Nguyễn Hàn Lâm – Nguyên Nhung – Châu Mỹ Quế.

Tòa Soạn:
9340 Bolsa Ave. – Westminster, CA 92683
Email:
Aihuubienhoa@gmail.com
Điện Thoại:
(714) 891-8953 & (661) 369-3243

Sợi dây nối kết quý đồng hương Biên Hòa tại hải ngoại

Số Bốn ***June 05, 2010***

Thư Tòa Soạn

Thắm thoát đã 5 tháng trôi qua sau ngày 31 tháng 1 năm 2010, "Bản Tin Xứ Bưởi" đã phát hành được 3 số, từ Số Ra Mắt ngày 15 tháng 3, Số Thứ Hai ra ngày 15 tháng 4 để kỷ niệm Tháng 4 Đen đau buồn và Số Thứ Ba ra ngày 9 tháng 5 nhân Ngày Hiền Mẫu.

Năm tháng qua thời gian thật ngắn ngũi nhưng rất dài đối với chúng tôi.Với những đêm thao thức, trằn trọc, phải làm gì trong thời gian sắp tới? Làm sao để đồng hương cảm thông được nỗi khó khăn của Ban Cấp Hành còn non trẻ này? Nhưng cũng an ủi một phần nào khi chúng tôi nhận được những dòng chữ đơn sơ nhưng đậm tình thân ái, đầy khích lệ, những cú điện thoại từ phương xa gọi về với những lời động viên: *"...Hãy can đảm lên đừng ngại ngùng, đừng bỏ cuộc, bạn nên nhớ có nhiều bạn bè đứng sau lưng bạn"...* Chúng tôi luôn quan niệm Bản Tin Xứ Bưởi là sợi dây nối kết tình đồng hương tại hải ngoại. Cụ thể, khi đọc cuốn Đặc San Xuân Canh Dần và Bản Tin Xứ Bưởi một vị đồng hương ẩn danh đã viết: *"... đã gợi cho độc giả hồi tưởng lại Tỉnh Biên Hòa từ Thác Trị An xuống Thường Lang, Tân Tịch, Tân Uyên, Tân Ba, Thị Xã Biên Hòa ... vân ...vân... Đặc biệt là bưởi và thịt rừng ..."*. Và vị đồng hương này cũng không quên có lời khen ngợi gởi đến Ban Biên Tập vì bỏ nhiều công phu soạn thảo nhiều bài có giá trị, như trích đoạn lá thư của thầy Phan Thông Hảo cựu giáo sư trường Ngô Quyền gởi cho chúng tôi:

"… Một sự trùng hợp kỳ lạ, tôi nhận được bản tin số 3 của các em đúng vào dịp Mother's Day nơi quê người. Qua cách trình bày rất trang nhã và đầy tình cảm với quê hương Biên Hòa thân yêu, tôi phải chảy nước mắt khi đọc các *'Bài Viết Cho Mẹ', 'Má nhớ con lắm … nhưng con đừng về…'* đúng tâm trạng của người viết thư nầy, đã bỏ xứ ra đi tha phương cầu thực mà chưa về được để thăm quê, không phải vì không có tiền mua vé máy bay, mà vì nếu về, chắc phải chứng kiến bao cảnh đau lòng của cả một dân tộc đang chìm đắm trong cảnh bốc lột tàn tệ hơn thời thực dân Pháp thuở xưa. Nơi quê người, kẻ già nua ở tuổi đời trên thất thập cổ lai hy nầy, cũng muốn hưởng lại hương vị của món *'thịt nọng kho, cá trê chiên dầm nước mắm mỡ hành …'*, hay rau càng cua chấm với hột vịt luộc, lúc còn nghèo khó lúc tuổi thơ … mãi mãi trôi về quá khứ ngàn năm không bao giờ tìm lại được, giữa cuộc đời vô thường nầy, phải không các em? …"

Tuy nhiên, không vì thế mà chúng tôi tự mãn về sự thành công của mình, đó chỉ là bước đầu và chúng tôi biết cần phải cố gắng nhiều hơn nữa để làm sao không phụ lòng của đồng hương đã đặt hết niềm tin vào Ban Chấp Hành non trẻ. Chúng tôi chân thành cám ơn sự ủng hộ của quý đồng hương và thân hữu, nếu không có sự ủng hộ của quý vị về vật chất lẫn tinh thần, thì chúng tôi dù có nhiệt tâm vẫn không thể nào làm tròn nhiệm vụ mà đồng hương đã giao phó.

Đứng ngoài ủng hộ là điều đáng mừng, nhưng chưa đủ, phải tham gia gánh vác chia sẻ trách nhiệm chung mới thật là đầy đủ, chúng tôi chân thành mời gọi quý đồng hương Biên Hòa và thân hữu vì tình đồng hương, tình bạn, tình đồng môn cựu học sinh Ngô Quyền, bỏ qua những tị hiềm, những khác biệt để cùng nhau xây dựng một Hội Ái Hữu Biên Hòa ngày càng ĐOÀN KẾT và VỮNG MẠNH hơn trong thời gian tới.

Trọng kính.

KHÉP MỘT VẦNG TRĂNG

NGUYÊN NHUNG

Ngọc yêu trăng, dường như trăng là chứng tích duy nhất còn lại trong cuộc tình của Ngọc và Hiên, khi Hiên rời thành phố để trở ra đơn vị, và chàng đã không bao giờ trở lại. Hôm tình cờ gặp Hiên ở nhà chị Vân, sau mới biết chuyến về phép nào anh cũng ghé thăm chị, như để tìm một sự yên tĩnh cho tâm hồn, kể từ lúc anh giã từ khung trời Đại Học lên đường nhập ngũ. Ngày Hiên chưa đi lính, khu vườn nhà chị Vân là nơi có những buổi họp mặt nho nhỏ cho những người bạn trẻ yêu thơ văn, thời gian đó anh đã từng đến đây, lúc ấy Ngọc còn ở lứa tuổi ô mai vừa chập chững những vần thơ non nớt đầu đời...

Ngọc vẫn nhớ lần đầu gặp Hiên ở nhà chị Vân, vô tình hai người cùng đến đó một lúc. Ngọc thích khu vườn nhà chị, tối hôm ấy mùi ngọc lan vẫn nồng nàn trong khoảng vườn tối, hay một mùi hương lạ mà Ngọc không phân biệt nổi, khi Hiên chạy ra mở cổng cho Ngọc đẩy chiếc xe vào.

Buổi tối hôm ấy vui hơn mọi lần, vì có thêm một người lính trẻ từ đơn vị về thành phố. Khi về, lúc đẩy chiếc xe ra khỏi cổng nhà chị Vân, Ngọc nghe lòng xôn xao vì tiếng cười của chị và tiếng nói ấm áp cuả anh vẳng theo, mùi hương của cỏ hoa vẫn nồng nàn trong khu vườn đã ẩm ướt sương khuya.

Đêm mông mênh như một dải nhung màu thẫm. Ngọc vẫn còn nhớ lúc bất chợt ngước nhìn bầu trời đêm, những vì sao lung linh, Ngọc chợt thấy một mảnh trăng thật mỏng giát lên nền trời như một vòng cung. Mảnh trăng non nớt ấy tự nhiên in vào lòng Ngọc, vầng trăng như một dấu mở chưa có một lối khép. Đêm ấy trên đường về, đôi chân Ngọc nhẹ nhàng theo vòng bánh xe lăn, mang theo hình ảnh của Hiên vào giấc ngủ. ....

Thế rồi Ngọc nhận được lá thư đầu tiên của Hiên từ đơn vị, đến bất ngờ khi Ngọc không hề ngóng đợi. Đọc thư chàng, Ngọc hình dung mù mờ một vùng đóng quân xa xôi nơi đèo heo hút gió, treo lơ lửng trên bầu trời đêm một nửa vầng trăng mà Hiên đã mang theo ra mặt trận. Đâu đó có một nỗi buồn , chút nhớ mênh mang và hình ảnh Ngọc chập chờn trong giấc ngủ không tròn trịa một cơn mơ.

Mang theo đó là khu vườn nhà chị Vân thật dễ thương, con đường trải sỏi với những cánh hoa tigôn màu hồng đan kín bờ giậu xanh, buổi tối còn ngửi thấy nồng nàn mùi hoa dạ lý ở góc vườn, mùi hoa bưởi, hoa chanh khiến không gian như ướt đẫm thơm tho. Khu vườn bỗng dưng trở thành nơi hẹn hò dù chưa hề một lời hò hẹn, Ngọc đã đến đây nhiều lần trước khi quen biết chàng, vì chỉ nơi đây Ngọc mới thấy vầng trăng là của riêng mình.

Ngọc chợt rùng mình khi nhìn thấy ánh hỏa châu soi sáng một góc trời, hình như chiến trận vẫn đang xảy ra ở đâu đó. Ngọc lại nghĩ đến Hiên, và mong đợi những ngày về phép tới. Ánh hỏa châu làm lu mờ đi vầng trăng non phả ánh sáng dịu dàng trên cảnh vật, Ngọc cứ ngỡ Hiên đã mang đi một nửa và nơi này, Ngọc còn giữ lại một nửa. Hiên không kể nhiều cho Ngọc nghe về nơi chàng ở, nhưng nhìn nét mặt Hiên, Ngọc đã đoán hiểu phần nào những gian khổ đời lính, và nỗi lòng chàng qua những bài thơ của Hiên gửi lại.

Chị Vân hỏi Ngọc nghĩ sao khi đọc thư chàng, và có viết thư hồi âm cho một người đã đi xa? Ngọc không trả lời chị, như đang ngẩn ngơ nhìn cây dạ lý ở một góc vườn nhà chị, mà càng về khuya khi trời đổ sương, mùi thơm lan tỏa khắp vườn. Ngọc chưa trả lời thư anh, như chưa bao giờ dám đến gần cây dạ lý vào buổi tối, vì sợ những con rắn lục. Cô bé học trò tâm hồn còn e ấp như nụ hoa chưa nở, nhưng nỗi vấn vương thì hình như đã gửi hết theo bóng hình của người lính ngoài mặt trận.

Mãi ba tháng sau Hiên mới về phép lần nữa, những chuyến về phép thường là sau những trận đánh, chàng được về dưỡng quân, lúc ấy lại có những người lính trẻ thay chàng ngoài mặt trận. Mỗi chuyến đi và về của chàng, thành phố vẫn bình yên, nhưng ở nơi xa xôi đó, đã có thêm những người nằm xuống. Mỗi lần Hiên trở về, chị Vân lại mời một số bạn thân đến nhà làm một bữa tiệc trà nho nhỏ mừng Hiên trở về bình yên. Hai chiếc bàn được đặt dưới giàn dây leo treo lủng lẳng những giò phong lan, không gian như thấm đẫm mùi hương của hoa cỏ.

Suốt buổi chiều hôm đó, Ngọc và Hiên bận rộn giúp chị Vân sắp xếp bàn ghế và bánh trái, Hiên nói lâu lâu về thăm chị Vân, anh lại được trở lại những ngày vui cũ. Khi thấy Ngọc nâng niu những đóa tường vi đang hé nụ thật xinh, Hiên bỗng cất tiếng hát. Giọng chàng thật ấm: "Sáng nay, vừa thức dậy, nghe tin anh gục ngã giữa chiến trường. Vô tình, trong vườn tôi, hoa tường vi vẫn nở thêm, vẫn nở thêm một đóa. Không, tôi vẫn sống, tôi vẫn ăn và tôi vẫn thở, nhưng biết bao giờ, tôi nói được, những điều tôi ước mơ..."

Bài thơ được phổ nhạc nghe buồn quá, khiến Ngọc muốn rưng rưng nước mắt. Ngọc bảo Hiên:
"Anh hát hay nhưng buồn quá".
Hiên cười:
"Cho cả những điều anh muốn nói."

Sau này, khi Hiên trở ra đơn vị, còn lại một mình Ngọc mới nghĩ ra đấy là những lời tỏ tình đầu tiên lặng lẽ nhất, sự im lặng của tình yêu thật là tuyệt diệu. Tối hôm đó, chị Vân bắt Ngọc ngồi bên cạnh Hiên, khoảng cách thật gần đến nỗi Ngọc không biết đâu là của mình, đâu là của chàng. Vẫn những chuyện nắng mưa, Ngọc hỏi Hiên về những ngày chàng xa thành phố, Hiên nói cho anh quên, vì anh muốn có những giây phút thật bình yên, quên đi chiến tranh, quên những giây phút cận kề với nỗi chết. Càng về khuya trời càng ướt sương, nhưng Ngọc không thấy lạnh. Đêm ấy Hiên đưa Ngọc về, hai chiếc xe song song trên con đường rợp bóng cây tối. Hiên nói chờ thư của Ngọc, cuối cùng cũng hết một đoạn đường, Ngọc chia tay anh ở đầu ngõ, Hiên vẫy tay nhìn Ngọc cười im lặng.

Chưa bao giờ Ngọc thấy trăng đẹp và dịu dàng như đêm đó, khu vườn nhà chị Vân như bao phủ, ngập tràn trong thứ ánh sáng mờ ảo của những gì không thật. Dưới bóng cây ngọc lan, Ngọc nghe Hiên hát lại bản nhạc ban chiều, với tiếng ngân trầm ấm mà Ngọc tưởng đó là những gì Hiên muốn nói cho riêng Ngọc:

"Biết bao giờ, biết bao giờ, tôi mới được, nói những điều, tôi ước mơ, tôi ước mơ..."

Không, anh đã nói rồi đó, người lính trở về từ trận địa mà nghe trong tâm tư còn âm vang tiếng đạn réo, tiếng bom rơi. Nơi ấy bóng tối như đồng lõa với sự chết, chắc có lúc anh đã nghĩ là mình không bao giờ trở về, hay cũng như không bao giờ nói hết những điều anh mơ ước.

Ngọc nhớ đôi mắt Hiên lay động như hai vì sao dưới ánh trăng và mùi thơm của hoa ngọc lan, khi Hiên hỏi Ngọc về dự tính ở tương lai. Ngọc nói mình thích làm cô giáo, để sống mãi với phấn trắng, bảng đen, vì thích không khí êm ả của trường học. Hiên trêu Ngọc, anh cũng thích lấy vợ làm cô giáo, để thay chồng nuôi dạy con nếu chẳng may người lính tử trận. Nghe Hiên đùa mà Ngọc vẫn cảm thấy một chút xót xa tràn ngập trong lòng . . .

Hiên lại trở ra đơn vị. Bây giờ những buổi tối có trăng nơi khu vườn nhà chị Vân, khi một mình đứng bên gốc cây ngọc lan, Ngọc không khỏi bùi ngùi nhớ chàng. Ngọc không còn cảm giác tình yêu là con rắn lục nép mình trên cây dạ lý, nhưng nỗi bất an vẫn xâm chiếm hồn nàng mỗi lần Hiên rời thành phố về đơn vị.

Lần này anh đi khá lâu mà chưa thấy thư về. Đường ra miền Trung trắc trở những núi non, mìn bẫy, bom đạn, mỗi lần chỉ còn một mình ngồi nhớ kỷ niệm cũ, chỗ anh ngồi, lúc anh hát., Ngọc thấy mình nao nao muốn khóc. Buổi tối chia tay, hai đứa ngồi dưới gốc cây ngọc lan trước sân nhà, Hiên có kể Ngọc nghe nỗi băn khoăn của chàng về một cuộc chiến không lối thoát, đôi lúc chàng có cảm tưởng rằng những người lính nơi đèo heo hút gió ấy bị bỏ rơi, bởi những thiếu thốn tinh thần lẫn vật chất. Nơi thành phố gió cát với sương mù, dòng sông Dak-Pla chảy ngược nguồn với núi rừng trùng điệp . Đất nước thật nên thơ nhưng dẫy đầy những bất an triền miên cho thân phận người lính. Đơn vị Hiên nằm cách xa thành phố Kontum khoảng 4 cây số đường chim bay, chỉ có ngần ấy đường mà mỗi một lần di chuyển là một lần đối diện với chết chóc, đau thương.

Ngày cuối cùng còn ở thành phố, sao lần này Ngọc có linh cảm như chẳng bao giờ hai người còn gặp lại nhau nữa, khi Hiên xiết nhẹ những ngón tay mềm của Ngọc trong tay chàng. Những bản nhạc chàng hát cho Ngọc nghe hôm ấy sao buồn quá, tâm hồn chàng dịu dàng như một giòng sông, cho nên Ngọc hiểu rằng ngay với quân thù chàng vẫn có một sự bao dung, và chiến tranh đối với chàng quả là tàn bạo .

*****
Sau mười năm tù Hiên trở về như một bóng ma, chàng thấy mình lạ lẫm với cuộc đời và ngơ ngáo giữa giòng đời. Mười năm qua chàng chưa hề được sống như người, để đến lúc được thả ra khỏi những vòng kẽm gai, chàng ngờ ngợ thấy mình như con thú vẫn bị săn đuổi, xung quanh chàng mập mờ những hàng rào kẽm gai vô hình giăng mắc đó đây.

Hiên sợ cả tiếng thở dài của mình, nghe như có gì u uất lắm. Chàng sợ cả tiếng bước chân mình, vì cứ ngỡ như bị ai đuổi theo đằng sau lưng để hạch hỏi lăng nhăng một điều gì . Còn ban đêm, tiếng chó sủa trăng cũng làm chàng rờn rợn nỗi ám ảnh đâu đâu, những vòng kẽm gai cứ quấn lấy chàng trong giấc mơ, khiến có lúc giữa khuya chàng hốt hoảng choàng dậy vì có cảm tưởng mình đang bị săn đuổi.

Vậy mà một hôm nào đó, Hiên chợt nhớ đến nơi chốn của những ngày phép cuối cùng trong đời lính. Đó là căn nhà của chị Vân, khu vườn đầy những mùi hương hoa cỏ, con ngõ mát rượi bóng nắng xuyên qua những cành trúc mềm mại. Ngày chàng rời thành phố trở ra đơn vị, cuộc chiến xô đẩy chàng đi một bước dài hơn mười năm sau đó, từ đấy Hiên tưởng rằng chàng đã vĩnh viễn mất đi tất cả. Ở đấy một thời gian chàng có Ngọc, có một vầng trăng dịu dàng mơn trớn cỏ hoa, để chàng quên đi những năm tháng

tuổi trẻ bị chiến tranh tước đoạt.

Không biết Ngọc bây giờ ra sao? Mười năm rồi, trận đánh cuối cùng của tiểu đoàn 1 , trung đoàn 44, Sư Đoàn 23 Bộ Binh, là trận đánh kinh hoàng trước nửa năm miền Nam bị rơi vào tay Cộng Sản. Chàng bị bỏ rơi giữa trùng điệp vây bủa của quân thù, trước khi địch tấn công, chúng nã xuống hằng ngàn trái đạn pháo suốt ba giờ liền. Buổi sáng hôm ấy khi căn cứ mờ mịt trong màn sương giữa núi rừng cao nguyên, Hiên còn ngồi uống ly cà phê nóng với người sĩ quan quân y của Tiểu Đoàn. Vậy mà chỉ buổi trưa hôm ấy, Hiên đã nhìn thấy xác người bạn trẻ nằm vắt mình trên hàng rào kẽm gai, khi anh ta đang làm nhiệm vụ cứu thương, còn vị sĩ quan chỉ huy tiểu đoàn đã gục xuống với lồng ngực nát bấy , anh để lại người vợ trẻ với đứa con đầu lòng chưa chào đời ở hậu phương.

Trận đánh cuối cùng ấy là kết thúc cuộc chiến kéo dài 20 năm, chàng bị bắt làm tù binh. Sau mấy ngày lê lết tìm đường về Nam, Hiên lọt vào vòng vây của địch, lại bị đẩy theo đoàn tù binh dọc theo đường Trường Sơn, qua Lào, rồi khi cuộc chiến thực sự chấm dứt, chàng bị đưa trở lại vùng Đông Hà. Cuối cùng, đoàn tù binh được đưa qua sông Bến Hải, trôi nổi qua nhiều trại tù miền Bắc. Đầu trần, chân đất, quần áo tả tơi, người này dính với người kia như những mắt xích kéo lê trên con đường dẫn về địa ngục, chàng bắt đầu cuộc đời tù binh vào những tuổi đẹp nhất của đời người. Một đôi khi chàng có nhớ đến khu vườn nhà chị Vân, hình ảnh đẹp dịu dàng như một vầng trăng của người con gái mang tên Ngọc. Nhiều năm tháng về sau , chàng cứ bấu víu vào đó như một điểm tựa để đừng đánh mất dĩ vãng, khi nhìn vầng trăng mười sáu ngời ngời trên núi rừng vùng Việt Bắc.

Trên chiếc xe đạp cũ kỹ, người lính trẻ năm xưa nay buồn bã, ủ ê như một người đàn ông quá tuổi 40, như có sức réo gọi từ những con đường quen, Hiên trở về con ngõ nhà chị Vân lúc nào không biết. Mười năm rồi chàng có nghĩ đến sự thay đổi, và chàng bỗng lại nhớ đến Ngọc. Chắc gì chị Vân còn ở đó, và Ngọc có lẽ cũng đã lấy chồng, mười năm biệt tích không một cánh thư, dẫu có thay đổi chỉ là chuyện tất nhiên.

Vậy mà ngôi nhà của chị Vân vẫn còn đó, khu vườn vẫn còn đó, nhưng chất thơ thì hình như chỉ còn rơi rớt lại như vạt nắng chiều se sắt. Hai cánh cổng gỗ xộc xệch, trên chiếc cột gạch tái mét là tấm biển số nhà sơn xanh đã bạc màu, chỉ có giàn hoa ti gôn bên hàng giậu vẫn còn tươi tắn với những chiếc hoa đỏ hồng màu tim vỡ. Điều chàng xúc động hơn cả là chị Vân vẫn còn đó, gầy gò, đôi mắt sâu , mái tóc đã ngả màu muối tiêu và khuôn mặt hằn lên những đường nhăn cơ cực. Chị ôm chầm lấy Hiên, đứa em kết nghĩa năm xưa, Hiên cảm thấy những giọt nước mắt của chị chảy ấm trên vai áo chàng:

"Cậu đã về, chị tưởng không bao giờ gặp lại em nữa..."

Rồi chị nức lên khóc, hình như nước mắt không làm sao ngừng chảy:

"Hôm em về phép lần cuối rồi trở ra đơn vị, mãi không có tin của em, chị tưởng em đã chết. Mặt trận quân khu II lúc ấy dữ dội quá, mà họ tiến vào cũng nhanh, cả miền Nam như chìm trong cơn bão lớn..."

Hiên hỏi, khi nhìn tấm thân gầy guộc của chị:

"Chị làm gì để sống?"

Chị Vân nhìn quanh căn nhà đã trống trải những đồ đạc năm xưa, chị buồn rầu:

"Chị vẫn đi dạy, vất vả lắm mới lo được cho các cháu. Kịp lúc chúng nó vừa lớn lên, là lăn ngay vào đời tìm miếng ăn, chả học hành được bao nhiêu, chỉ mong yên thân thôi em ạ."

Rồi chị dẫn Hiên ra mảnh vườn nho nhỏ bao quanh nhà, khu vườn đầy những hoa cau, hoa bưởi, hoa hồng, hoa dạ lý năm xưa nay được thay vào những vạt rau cải, rau dền, rau muống, những dây khoai lang, bí rợ bò tràn lan trên mặt đất. Chị Vân cười nhẫn nhục:

"Chiều nay cậu ở lại ăn cơm với chị nghe, đọt bí vườn nhà xào tỏi ngon lắm em ạ."

Hiên cảm động vì những lời lẽ ân cần của chị, vẫn chân thành như mười năm trước, dù trong hiện tại, chàng đã nhìn thấy cái thê thảm của những cuộc đời không lối thoát. Tự nhiên chàng buột miệng hỏi, dù chưa định hỏi:

"Ngọc bây giờ ra sao hở chị?"

Chị Vân thẫn thờ nhìn vào một khoảng trống, như chị chưa chuẩn bị để trả lời câu hỏi của Hiên. Hiên lại hỏi:

"Chắc Ngọc lấy chồng rồi phải không chị?"
Chị Vân lắc đầu, rươm rướm nước mắt:

"Không, cô ấy đi lâu rồi, sau ngày em biệt tích ba năm. Chị không biết Ngọc có thoát không, vì nếu thoát được, Ngọc không nỡ nào quên chị. Trước khi đi, Ngọc có đến đây với chị nhiều lần, Ngọc yêu em nhiều lắm, cố chờ em ba năm mà không có tin về, cô ấy gửi chị tập nhật ký, dặn là nếu em có trở về, chị trao lại cho em."

Có một cái gì đè nặng trên ngực chàng, khiến Hiên bàng hoàng đứng lặng một lúc lâu. Chị Vân đưa Hiên vào phòng khách, rồi vào buồng trong lấy đưa cho Hiên một

tập giấy học trò đã ngả màu, được cột lại bằng một sợi nơ vàng, hình như nó đã nằm yên lâu lắm không có ai đụng tới. Chị nói:

"Chị vào nấu cơm nghe, lâu lắm rồi chị em mình không được ăn cơm với nhau, mà lại…"

Không biết chị định nói gì, hình như chị định nói "mà lại không có Ngọc", nhưng chị đã nén kịp khi nhìn thấy cái buồn thăm thẳm trong đôi mắt Hiên. Ngọn đèn trần vàng úa hắt xuống căn phòng vẻ buồn rầu của một cuộc sống đầy những chịu đựng và chịu đựng. Mười năm từ cõi chết trở về không có Ngọc, chỉ còn đây những trang nhật ký, những lá thư không gửi vì không có một địa chỉ để tới. Những giòng chữ được viết bằng cảm xúc và nước mắt của Ngọc dành cho chàng với một vầng trăng khi khuyết, khi đầy. Hiên nhìn những giòng chữ nghiêng nghiêng, mềm mại của người xưa mà quặn thắt cả lòng.

"Anh dễ thương của em,
Thế là anh lại ra đi, những ngày về phép ngắn ngủi của anh trong khu vườn nhà chị Vân, vẫn mãi mãi là những kỷ niệm đẹp trong lòng em. Cứ mỗi lần chia tay, cứ mỗi buổi tối qua song cửa, nhìn vào bóng đêm mà bất chợt ánh hỏa châu lơ lửng một góc trời, em không tránh khỏi nỗi khắc khoải khi nghĩ về anh. Có bao giờ chúng mình không còn nhìn thấy nhau nữa không anh? Không, anh sẽ về với em phải không Hiên? người lính trẻ tâm hồn đầy ắp chất thơ và nồng nàn như cỏ hoa, máu lửa, bom đạn, chết chóc vẫn không làm mất đi một vẻ đẹp sáng tươi của tuổi trẻ thèm khát bình yên. Anh đã kể em nghe về một vùng đồi cỏ xanh, ở đó đơn vị anh vừa xảy ra một trận đụng độ ác liệt với quân thù. Buổi sáng trên cây thông cành còn xém vết đạn, anh nghe có tiếng chim hót. Chỉ có người nghệ sĩ mới nhìn ra vẻ đẹp trong cái điêu tàn của đời sống. Tâm hồn anh, trái tim anh, dẫu trong hoàn cảnh xót xa nhất vẫn tìm ra điểm tựa để vươn lên, em yêu anh vì những điều nhỏ nhoi ấy, anh có biết không?

Hiên ơi! Anh có linh cảm gì không khi buổi tối chúng mình từ biệt nhau trong khu vườn nhà chị Vân, bàn tay em nhỏ bé trong tay anh như muốn trao gửi hết những yêu thương. Lúc ấy, em vô tình ngước nhìn vầng trăng tròn trịa đang phơi phới trên cây cỏ, lá hoa, bất chợt một áng mây đen vắt ngang che gần hết vầng trăng mười sáu, làm khu vườn của nhà chị Vân tối hẳn lại, em run rẩy với nụ hôn của anh. Bàn tay anh nóng ấm xiết nhẹ những ngón tay học trò bé nhỏ, anh muốn gửi gấm gì cho người ở lại?

Anh dễ thương của em,
Anh có biết là em đã ghi lại mấy vần thơ nho nhỏ, để anh hiểu được em yêu anh biết chừng nào:
"Người đi, đi khuất tôi còn ngóng,
Dõi mắt nhìn theo chút bụi hồng."

Em vẫn chờ anh về, người lính trẻ tội tình của thế kỷ 20, khi chúng ta sinh ra trong đất nước chiến tranh, cả một thời xuân xanh anh và em căng mắt nhìn quê hương quằn quại trong khói lửa. Ước gì anh trở về với em, để hạnh phúc như những chồi non đem mùa Xuân đến cho đôi mình, anh nhỉ!"

Chị Vân vẫn lui cui nấu cơm trong bếp, có lẽ chị muốn Hiên được một mình đọc những trang nhật ký của Ngọc, chìm đắm trong những kỷ niệm và cảm xúc của mười năm biền biệt vắng xa, nay chỉ còn lại một nỗi đau thương. Chị Vân đang nghĩ gì? Những vần thơ tuyệt vời hằng chục năm trước của cô giáo Việt Văn có còn không, hay chị đang tính toán những món ăn chiều nay cho người em kết nghĩa vừa trở về từ cõi chết. Những đọt bí xào tỏi với chút tóp mỡ, mấy con cá khô chiên , hai quả trứng tráng, người ta đã mất đi tất cả khi hiện tại chỉ quẩn quanh nghĩ về bữa cơm thường , như ngày xưa phải làm một mâm cỗ lớn.

Hiên xếp cuốn nhật ký và những lá thư chưa gửi của Ngọc viết cho chàng lại trên mặt bàn. Lát nữa đây khi ra về chàng đã có một thứ mang theo, như chàng sẽ suốt đời mang theo hình ảnh Ngọc, dịu dàng như một vầng trăng đến bất cứ nơi nào chàng đến. Mười năm rồi phải không Ngọc? Không biết giờ này em ở đâu, lưu lạc phương nào, hay đã bỏ xác ngoài biển khơi ? Nghĩ đến đây Hiên không khỏi rùng mình, khi nhớ lại những tháng ngày biệt giam ở trại tù Hà Tây, nhìn bạn bè kẻ trước, người sau lần lượt gục ngã vì đói, kiệt quệ cả tinh thần lẫn thể xác. Lúc đó Hiên đã mê đi, chàng sắp lả xuống và thấy mình mấp mé giữa hai bờ sinh tử. Chính lúc ấy Hiên thấy Ngọc chập chờn như ảo ảnh, nắm tay chàng kéo lên. Như có một sức mạnh vô hình, Hiên chợt chồi dậy, loạng choạng bước theo bóng Ngọc lờ mờ như khói sương. Và Hiên đã sống....

Tối hôm ấy, sau bữa cơm hội ngộ với gia đình chị Vân, lúc ra về, Hiên bàng hoàng thấy mùi hoa ngọc lan vẫn nồng nàn như buổi tối ngồi với Ngọc trước lúc chia tay, mặt trăng mười sáu tròn trĩnh nhô lên toả ánh sáng dịu hiền trên cây cỏ khu vườn tối. Tiếng chị Vân nói khẽ bên tai chàng:
"Chị có cảm tưởng là Ngọc vẫn quanh quẩn đâu đây. . ."

Lúc Hiên dắt chiếc xe đạp đi ngang cây ngọc lan, chàng bỗng giật mình vì tiếng gió thổi lao xao trong vòm cây tối, nghe như những tiếng thì thầm của Ngọc ngày xưa. Thốt nhiên, hồn thơ của người lính trẻ năm xưa trong một phút giây chừng sống lại, Hiên thì thầm một vần thơ cho Ngọc:

"Có phải em về? Em của anh …"

NGUYÊN NHUNG

KHÉP MỘT VẦNG TRĂNG

Thơ Tưởng Dung

(Cảm tác từ truyện ngắn "Khép Một Vầng Trăng" của Nguyên Nhung)

"Khép một vầng trăng" chia nỗi đau
Nửa in gối chiếc, (nửa) soi tuyến đầu
Chưa lần hò hẹn, lời son sắt
Nhưng nợ đã thầm, duyên đã trao.

"Khép một vầng trăng" lạc mất nhau,
Vườn xưa lối cũ, mình em sầu
Dõi mắt hỏa châu tìm nhân ảnh
Chỉ thấy lệ tràn trong đêm thâu!

"Khép một vầng trăng" chung nỗi đau
Nhà tan, nước mất lắm gian lao
Mười năm tù ngục, đời tăm tối
Vẫn có em cùng chung khát khao!

"Khép một vầng trăng" hẹn kiếp sau
Người về tan tác cuộc bể dâu
***Ngọc** lan hương vẫn nồng trong gió*
***Hiên** vắng, tìm em biết chốn nào?*

Tháng 5 - 2010

Em Về

Em về sáng rực ban trưa
Trưa hè bỗng mát có em đi về
Em về óng mượt tóc thề
Cơn mưa vừa dứt nắng về chói chang

Em về lỡ nhịp tình tang
Em về nối lại tình đầu dỡ dang
Em về duyên nợ lỡ làng
Tình đầu ơi hỡi nhẹ nhàng bay xa

Em về lúc nắng lúc mưa
Em về mang cả không gian tím buồn
Em về đời chợt bão bùng
Em về thương nhớ nhạc chùng phím tơ

Em về đánh mất tình ta
Gió mang đi mất tình đâu tìm hoài
Tìm hoài quanh quẩn tìm hoài
Tình xa đánh mất em về làm chi?

Như Nguyệt
5/10/2010

TÊN GỌI CÁC TRẬN BÃO

(HURRICANE NAMES)

Bão (Hurricane) là một cơn lốc nhiệt đới (Tropical Cyclone) thường xãy ra tại vùng biển Đại tây dương. "Lốc nhiệt đới" là một tên tổng quát dùng để gọi một vùng có áp lực thấp không khí hay áp xuất thấp phát sinh từ vùng nhiệt đới tức là khu vực gần đường xích đạo. Mùa bão trong vùng biển Đại Tây Dương (Atlantic Ocean hurricanes) được bắt đầu từ 1 tháng 6 và sẽ chấm dứt vào ngày 30 tháng 11 hàng năm. Từ khi có nhiều trận bão đến cùng một lúc, để dễ dàng phân biệt và theo dõi từng trận bão, nhà khí tượng học đã đi đến quyết định đặt tên cho những trận bão đó.

Nhà khí tượng học người Úc bắt đầu đặt tên người phụ nữ cho những trận bão vào cuối thế kỷ thứ 19. Năm 1953, Nha khí tượng Quốc gia của Hoa Kỳ bắt đầu đặt tên người nữ cho những trận bão để dễ dàng theo dõi và báo động cho dân chúng biết. Đến năm 1979, tên người nam và nữ đều được sử dụng. Họ đặt tên theo mẫu tự chữ cái, mỗi chữ cái chỉ được đặt một tên mà thôi, ngoại trừ những chữ cái: Q, U, X, Y and Z. Tổ chức thế giới về khí tượng đặt ra 6 danh sách tên và được sử dụng từ danh sách một đến danh sách thứ sáu và trở lại danh sách một và cứ tiếp tục như vậy mỗi sáu năm. Nếu có trận bão nào gây ra tổn thất lớn, hoặc gây chết nhiều người thì tên trận bão đó không sử dụng nữa, và tên mới sẽ được chọn thay vào đó. Những tên sau đây đã đươc lấy ra khỏi danh sách (Retired Hurricane names): Agnes, Alicia, Allen, Andrew, Anita, Audrey, Betsy, Bob, Camille, Carla, Carmen, Celia, Cesar, Cleo, Connie, David, Diana, Donna, Elena, Fran, George, Gilbert, Gloria, Hortense, Janet, Joan, Louis, Marilyn, Mitch, Opal, and Roxanne. Bão được chia ra làm 5 cấp tùy theo vận tốc và sức mạnh của trận bão. Cấp 1, gió thổi từ 74 đến 95 miles một giờ. Cấp 2 từ 96 đến 110 miles, cấp 3 từ 111 đến 130 miles, cấp 4 từ 131 đến 155 miles, cấp 5 từ 155 miles trở lên. Trận bão lớn nhất tại biển Đại Tây Dương là bảo Katrina vào tháng 8 năm 2005, với sức gió lên đến 175 miles một giờ và tổng số thiệt hại lên đến 110 tỉ đô la.

Mùa bão năm nay 2010 được đặt những tên theo thứ tự như sau: Bão Alex, Bonnie, Colin, Danielle, Earl, Fiona, Gaston, Hermine, Igo, Julia, Karl, Lisa, Matthew, Nicole, Otto, Paula, Richard, Shary, Tomas, Virginie, Walter.

Người Biên Hòa

PHÂN ƯU

Nhận được tin trễ, nguyên Thiếu Tá Không Quân/QLVNCH – đồng hương;

ĐỖ CAO ĐẲNG

Pháp danh Thiện Chánh

Tạ thế ngày 11 tháng 5 năm 2010
(Nhằm ngày 28 tháng 3 năm Canh Dần)
Tại Fairfax, Virginia
Hưởng thọ 80 tuổi.

Hội Ái Hữu Biên Hòa California, đồng hương và thân hữu khắp nơi thành kính phân ưu cùng tang quyến. Nguyện cầu anh linh đồng hương **ĐỖ CAO ĐẲNG** sớm về cõi Niết Bàn.

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Hội Ái Hữu Biên Hòa California

PHÂN ƯU

Được tin buồn, phu quân đồng hương **BÙI THỊ LẬP** là;

Ông HỒNG TÁM

Tự SÁU TY

Đã mệnh chung ngày 20 tháng 5 năm 2010
(Nhằm mồng 7 tháng 4 năm Canh Dần)
Tại Nam California
Hưởng thọ 74 tuổi.

Hội Ái Hữu Biên Hòa California, đồng hương và thân hữu khắp nơi thành kính phân ưu cùng đồng hương BÙI THỊ LẬP và tang quyến. Nguyện cầu anh linh người quá cố sớm về cõi Phật.

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Hội Ái Hữu Biên Hòa California

LỐI VỀ

Mẹ mất khi hai anh em tôi còn nhỏ. Lúc đó anh tôi đang học lớp Năm, tôi vừa vào Mẫu Giáo. Anh em tôi sống trong sự bao bọc, nuôi dạy đầy thương yêu của Ba. Nhiều lần tôi cố hình dung lại hình ảnh của Mẹ tôi, nhưng chỉ còn lại trong đầu óc non nớt của tôi lúc ấy là những mảnh vụn vỡ, không rõ ràng. Tôi chỉ biết được Mẹ tôi là một phụ nữ đẹp. Nét mặt đôn hậu qua mấy tấm ảnh Ba tôi còn giữ lại và qua lời kể của Ba tôi, Mẹ. là người đảm đang, chu đáo với chồng con mọi mặt.

Tôi thèm được gọi tiếng Mẹ, tôi ao ước có bàn tay vuốt ve, vỗ về của Mẹ dù rằng những thứ đó đã được thay thế, bù đắp thật đầy đủ trọn vẹn của Ba. Tôi nhớ có lần vào lớp học. Cô giáo cầm tay tôi tô màu hình vẽ, tôi len lén nhìn cô giáo rồi nắm chặt tay cô thốt lên "Mẹ ơi!". Cô bàng hoàng nhìn tôi thật lâu, rồi ôm lấy tôi xoa nhẹ vào vai và bảo "Ừ, con cố học ngoan, Mẹ con thương con nhiều lắm". Tôi có cảm giác cái vuốt ve ấy sao nhẹ nhàng mà ấm áp, êm ái mà đậm đà mà tôi chưa bao giờ có được. Ba tôi biết chuyện. Ngậm ngùi.

Chiều hôm ấy, Ba đưa anh em tôi đi công viên, rồi đi ăn kem, mua sắm thêm đồ chơi. Tối đến Ba kể chuyện cổ tích có Bà Tiên trên Trời, hiền lành luôn phù hộ ban phước cho các trẻ ngoan hiền hiếu thảo. Ba hy vọng làm thế sẽ bù đắp được phần nào thiếu thốn tình Mẹ trong lòng tôi, và sau lúc đó, tôi nào biết được những đêm dài trăn trở day dứt không ngủ của Ba. Làm cha cũng là Ba, làm mẹ cũng là Ba. Ba không đi thêm bước nữa cũng vì thương anh em tôi và còn yêu Mẹ, trong lòng Ba không người phụ nữ nào thay thế được Mẹ.

> *“… Đường đi có trăm phương nghìn hướng, nhưng đường về chỉ có một lối mà thôi...”*

Đó là điều sau này lớn khôn anh em tôi mới hiểu được. Có một lần, áo tôi đứt nút, buổi tối Ba ngồi cặm cụi kết lại để ngày mai tôi mặc đến lớp. Lúc đó ngồi cạnh Ba, miệng tôi bi bô, khen Ba giỏi quá, làm gì cũng được, rồi kể đủ thứ chuyện ở trường. Anh tôi ngồi làm toán, Ba đầm ấm nhìn anh em tôi. Tôi nghĩ, có lẽ đây là giây phút bình yên nhất trong lòng Ba.

Theo thời gian, trong sự chăm sóc, dìu dắt của Ba, anh em tôi lớn lên cùng năm tháng. Anh tôi lên Trung Học, tôi vào Tiểu Học. Một hôm, Cô giáo cho đề Tập Làm Văn về nhà làm. "Em hãy tả lại hình ảnh của Mẹ chăm sóc em khi em ốm". Viết đề tài xong, tôi băn khoăn mãi. Tự hỏi. Làm sao đây? Tôi nào cảm nhận được những phút giây yêu thương ngọt ngào ấy của Mẹ lúc ốm đau? Tôi chỉ biết những lúc ấy Ba suốt đêm không yên giấc, luồn tay chườm khăn ấm lên trán tôi, Ba thương yêu pha ly sữa nóng, đỡ tôi ngồi dậy đút từng hớp nhỏ. Ba lo âu cầm cái thau nhỏ kê lên miệng tôi khi tôi nôn ói ... Lúc đó, tuy nằm thiêm thiếp, nhưng tôi vẫn thấy Ba ngồi trầm ngâm, hai bàn tay luôn vuốt tóc tôi, miệng ru khe khẽ. Ôi! Tiếng ru sao trầm ấm ngọt ngào, chứa vạn yêu thương. Thế đó. Tôi làm sao tả được hình ảnh của Mẹ.

Cô Giáo làm sao hiểu được lòng tôi. Suy nghĩ mãi, thế rồi tôi quyết định làm bài. Tôi còn nhớ, phần mở bài như thế này "Mẹ em mất sớm, em sống với Ba. Những lúc em bệnh, không ai chăm sóc cho em ngoài Ba em. Em xin tả lại hình ảnh của Ba em lúc đó và lòng kính yêu, cảm phục của em đối với Ba ..." Tôi viết liền

một mạch, dài hai trang giấy học trò với những cảm xúc, suy nghĩ thật sự dâng tràn và có cả những giọt nước mắt rơi rơi.

Đến ngày trả bài viết, cô giáo đọc bài của tôi cho cả lớp nghe và Cô nhìn tôi thương cảm. Cứ hết tôi rồi đến anh tôi, bao nỗi nhọc nhằn Ba gánh hết, không một chút muộn phiền. Có một lần vào những ngày gần thi cuối cấp của anh tôi. Một tai nạn giao thông nhẹ xảy ra, anh tôi bị ngã xe, sách vở văng tung tóe, chân anh bị bong gân. Bạn đưa anh về nhà. Ba tôi vừa đi làm về, anh khóc vì bị bay mất mấy đề tài ôn thi. Ba vỗ về, an ủi anh rồi xoa đầu, xức thuốc và không kịp ăn uống, ngay sau đó, dù trời mưa nặng hột. Ba vẫn đội áo mưa đến nhà bạn anh mượn mấy đề tài thi đem photo lại cho anh. Lúc Ba về đến nhà gần 20 giờ đêm. Anh em tôi òa khóc vì thương Ba. Ba hiền lành mỉm cười "Không sao đâu con, các con cố gắng học là Ba vui rồi." Anh em tôi càng thấy no đầy trong tình thương yêu của Ba lại càng thấy Ba cô đơn quá.

Những ngày êm đềm, ấm cúng của ba cha con tôi cứ thế dần trôi qua. Kết quả nuôi dạy con bằng tất cả sự hy sinh, sự yêu thương vô bờ bến của Ba đã đơm trái. Năm đó anh tôi đỗ Thủ Khoa tốt nghiệp THPT và sau đó là một xuất học bổng ba năm du học Đại Học nước ngoài. Ba tôi mừng rơi nước mắt. Ba cùng anh em tôi làm mâm cơm, đặt lên bàn thờ cúng Mẹ ...

Ngày anh tôi ra đi, Ba tôi dặn: "Ở xứ lạ, con ráng giữ gìn sức khỏe, cố gắng học hành. Học xong trở về hướng dẫn dìu dắt em con. Ba đặt tất cả hy vọng, niềm tin ở con. Đường đi có trăm phương nghìn hướng, nhưng đường về chỉ có một lối thôi. Nghe con!"

Anh tôi cúi đầu chào Ba và ôm hôn tôi, rồi bước lên xe. Tôi hiểu lòng anh cũng như Ba và tôi ngổn ngang trăm mối. Phải lo nghĩ không biết cuộc sống mới ở xứ lạ quê người ra sao? Phần bùi ngùi quyến luyến vì xa cách người thân với một thời gian không ngắn ...

Rồi mong đợi nhớ thương được chuyển tải cho nhau qua email hàng tuần, hàng tháng hoặc gặp mặt nhau trên mạng đều đặn hàng tuần. Một năm, hai năm rồi ba năm ... Cứ thế. Mỗi năm được nghỉ hè, anh lại về nước thăm gia đình, rồi anh lại đi. Đến cuối năm thứ tư, anh tốt nghiệp Đại Học và thi đỗ lên Cao Học. Học thêm hai năm nữa. Ba lần nữa lại mừng vui. "Như vậy là quá tốt, Ba không còn mong muốn nào hơn!"

Sau khi học xong Cao học, anh email về báo cho Ba biết: Anh sẽ ở lại bên ấy làm việc luôn. Anh xin Ba cho anh nhập quốc tịch nước đó và cưới cô gái bên ấy làm vợ. Anh cầu mong Ba thương anh và chấp nhận ...

Ba và tôi bàng hoàng khi đọc email. Ba buồn nhiều lắm, đốt nhang lên bàn thờ mẹ, Ba thì thầm ...
"Anh không giữ được con rồi. Em tha lỗi cho anh."

Tôi xót xa, chỉ email cho anh vài câu ngắn gọn.
"Anh đã quên lời dặn của Ba rồi. Ba nói:
"Đường đi có trăm phương nghìn hướng, nhưng đường về chỉ có một lối mà thôi ..."

Viết cho ngày Từ Phụ, June 2010
Châu Mỹ Quế

PHÂN ƯU

Được tin buồn;

Cụ Bà NGUYỄN THỊ MƯA

Pháp Danh PHÁP VŨ

Sanh năm 1925 tại Hà Đông, Việt Nam
Mất ngày 22 tháng 5 năm 2010 tại tư gia
(Nhằm mồng 9 tháng 4 năm Canh Dần)
Tại Houston, Texas
Hưởng thọ 86 tuổi.

Hội Ái Hữu Biên Hòa California, đồng hương và thân hữu khắp nơi xin thành thật chia buồn đến chị **NGUYỄN HOAN** (Xướng Ngôn Viên Hồn Việt TV tại Houston) và gia đình. Kính xin hương linh **Cụ Bà NGUYỄN THỊ MƯA** sớm về cõi Phật..

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Hội Ái Hữu Biên Hòa California

CHÚNG TA BIẾT???

Hạ nghị viện Hoa Kỳ có tổng số 435 Dân Biểu. Những vị Dân Biểu nầy đã được dân chúng trực tiếp bầu lên để điều khiển quốc gia trong ngành Lập Pháp. Chúng ta biết trong số những vị dân cử nầy có:

- 36 vị đã bị tố cáo là đã có những hành vi hành hạ người phối ngẫu của mình.
- 7 vị đã bị bắt vì có những hành động gian lận.
- 19 vị đã bị tố cáo là đã ký những chi phiếu không tiền bảo chứng.
- 117 vị ít nhất đã có 2 lần khai phá sản trực tiếp hay gián tiếp đến công việc kinh doanh của họ.
- 3 vị đã có hành động tấn công người khác.
- 71 vị không xin được thẻ tín dụng vì tín dụng của họ rất xấu.
- 14 vị đã bị bắt vì liên hệ đến việc sử dụng ma túy.
- 8 vị đã bị bắt vì ăn cắp hàng hóa trong các cửa hàng buôn bán.
- 21 vị hiện đang phải trực diện với những vụ thưa kiện.
- 84 vị đã bị bắt vì tội say rượu trong lúc đang lái xe năm vừa qua.

Trích trong báo Orangecrest NEWSLETTER

Người Biên Hòa